

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS-ST
Ngày 14-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Công Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Doãn Hà.

Bà Bùi Thị Bắc.

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Thị Lệ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2021/TLST-HS, ngày 22 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Dương Văn T, sinh ngày 16 tháng 10 năm 1980, tại Huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn D, xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Công R (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; có vợ: Lường Thị H; con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; về nhân thân: Bản án số 48/2018/HS-PT, ngày 11/7/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 12 tháng tù về tội tổ chức đánh bạc, đã chấp hành xong hình phạt; bị bắt tạm giam từ ngày 11/5/2021 đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

1, Đinh Hữu T1, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn S, xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

2, Lường Thị H, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn D, xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng: Anh Dương Công Đ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 05 phút, ngày 08/5/2021 Công an huyện B phối hợp cùng Công an xã C và xã L phát hiện, bắt quả tang Đinh Hữu T1, sinh năm 1991, trú tại thôn S, xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn và Dương Công Đ, sinh năm 1990, trú tại thôn T, xã V, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực thôn Tràng Sơn, xã L, huyện Bắc Sơn. Thu giữ: Trong túi quần bên trái phía trước Đinh Hữu T1 đang mặc 01 (một) gói nhỏ bên ngoài bọc nylon màu đen, bên trong bọc giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1820, vỏ màu xanh đen, gắn sim số điện thoại 0387403444, số IMEI1: 864164045383154, số IMEI2: 864164045383147. Qua đấu tranh khai thác ban đầu T1 và Đ khai nhận: Ngày 08/5/2021 T1 và Đ có nhu cầu sử dụng ma túy Heroine nên cả hai đã cùng nhau góp tiền, mỗi người số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) được 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), sau đó cùng nhau đi tới thôn S, xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy với Dương Văn T, sinh năm 1980, trú tại thôn D, xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn với số tiền là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) để mang về sử dụng. Sau khi mua được ma túy T1 và Đ đi đến khu vực cạnh hồ L thuộc thôn S, xã L, huyện B thì cả hai cùng lấy ma túy Heroine vừa mua được với T ra để cùng nhau sử dụng, khi vừa sử dụng được một nửa gói ma túy Heroine thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Căn cứ lời khai của T1 và Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp đối với Dương Văn T, phát hiện thu giữ số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) gồm hai tờ tiền mệnh giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tại túi quần phía sau bên phải đang mặc của T. Tổ công tác đã đưa người cùng tang vật về trụ sở Công an huyện B để xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra làm rõ: Dương Văn T là đối tượng sử dụng ma túy Heroine, vào ngày 06/5/2021 T đi xe ô tô khách xuống thành phố T, tỉnh Thái Nguyên thăm người ốm, tại khu vực bến xe khách thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, Dương Văn T mua 01 (một) gói ma túy Heroine với một người đàn ông không quen biết với giá 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng), khi mua được số ma túy trên mang về nhà T chia làm 03 (ba) gói nhỏ, 01 (một) gói đã sử dụng cho bản thân, 02 (hai) gói còn lại đã bán lại kiếm lời, cụ thể:

Khoảng 12 giờ, ngày 08/5/2021 Dương Văn T đi cắt cỏ cho bò không mang theo điện thoại, khi về nhà thấy điện thoại có cuộc gọi nhỡ, T nhận ra số của Đinh Hữu T1 vì trước đó ngày 07/5/2021 T1 đã sử dụng số điện thoại này để gọi điện hỏi mua ma túy với T. T nhắn tin lại cho T1 với nội dung “*K tiện nghe. Tì gọi sau*” (ý là không tiện nghe, tý gọi sau). Đến khoảng 15 giờ T1 nhắn tin lại “*Vâng a. E định xg nhưng gọi a k nghe*” (vâng anh. Em định xuống nhưng gọi anh không nghe), sau đó T gọi điện thoại lại cho T1 hỏi “*có việc gì không*”, T1 trả lời: “*anh còn hàng không để chiều tối em xuống*” (ý nói là có ma túy không), T trả lời “*có*” rồi tắt máy.

Đến khoảng 19 giờ ngày 08/5/2021 Đinh Hữu T1 đến nhà Dương Công Đ tại thôn G, xã V, huyện B. Tại đây, T1 và Đ thống nhất góp mỗi người 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) để đi mua ma túy. Đ đưa cho T1 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), trong đó có 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền góp mua ma túy, còn 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) là tiền Đ trả nợ T1 số tiền đã vay trước đó. Sau đó, T1 dùng số thuê bao 0387403444 gọi tới số thuê bao 0385166828 của Dương Văn T nói “*em chuẩn bị xuống*” nhưng T không nói gì nên T1 nhắn tin cho T “*A ơi còn H k giờ em xuống lấy nhé*” (anh ơi còn hàng không giờ em xuống lấy nhé). Một lúc sau T gọi điện cho T1 hỏi “*đang ở đâu*”, T1 trả lời “*đang ở trên này*” và hỏi “*còn hàng không*” (ý là còn ma túy heroine không), T trả lời “*còn, lấy bao nhiêu*” T1 nói “*lấy 300.000đ (ba trăm nghìn đồng)*”, T hỏi tiếp “*cái cũ còn 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) có trả luôn không*” thì T1 nói “*em trả trước 100.000đ (một trăm nghìn đồng)*”. T đồng ý, rồi hẹn T1 đến khu vực cây xăng tại thôn S, xã L, huyện B để lấy ma túy. Sau đó T lấy 01 (một) gói ma túy Heroin cầm trong lòng bàn tay trái rồi một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, màu sơn xanh, biển kiểm soát 20B1 - 875.28 từ nhà đi đến chỗ hẹn. Đến nơi, T lấy gói ma túy ra đặt trên đỉnh cọc hàng rào cạnh đường và lấy hòn đá nhỏ đặt lên trên để gói ma túy không bị rơi sau đó ngồi đợi T1 ở cạnh đường. Một lúc sau thấy T1 và Đ đi đến, một mình T1 đi đến chỗ T đứng rồi đưa số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng), gồm 02 tờ tiền mỗi tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng cho T, như đã thỏa thuận trước số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) bao gồm: 300.000 đồng là tiền mua 01 (một) gói ma túy Heroine, còn 100.000 đồng là tiền T1 trả nợ tiền mua ma túy với T vào ngày 07/5/2021. Sau khi nhận tiền, T nói với T1 “*hàng để trên cọc bờ rào đấy*” rồi T điều khiển xe mô tô đi về nhà. T1 đi đến cọc bờ rào nơi T chỉ, lấy gói ma túy rồi cất vào túi quần, sau đó cùng Đ đi đến khu vực bãi đất trống, gần đỉnh dốc cạnh hồ L, thuộc thôn S, xã L để cùng nhau sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang như đã nêu trên.

Ngày 10/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn ra Quyết định trưng cầu giám định số 43 đối với vật chứng thu giữ của Đinh Hữu T1. Ngày 17/5/2021, ra Quyết định trưng cầu giám định số 45 đối với vật chứng là tiền thu giữ của Dương Văn T.

Tại Bản kết luận giám định số 172/KL-PC09 ngày 11/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “*Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,045 gam (đã trừ bì)*”.

Tại Bản kết luận giám định số 257/KL-PC09 ngày 19/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “*Toàn bộ số tiền Việt Nam gồm 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) trong phong bì niêm phong gửi giám định đều là tiền thật*”.

Qua điều tra mở rộng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn xác định ngoài lần bán trái phép chất ma túy cho Đinh Hữu T1 như đã nêu trên Dương Văn T còn được bán trái phép chất ma túy Heroine cho T1 vào ngày 07/5/2021, cụ thể:

Khoảng 20 giờ, ngày 07/5/2021 Dương Văn T đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Đinh Hữu T1 hỏi “*anh còn hàng không*” T trả lời “*còn*” T1 nói tiếp “*để cho em 200.000 đồng, em chưa có tiền, em trả sau*”, thì T đồng ý, rồi hẹn T1 lên gần khu vực nhà mình tại thôn D, xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Sau đó T lấy 01 (một) gói ma túy cầm trong lòng bàn tay trái đi bộ từ nhà theo hướng đi xã H, huyện B, đến khoảng 20 giờ 30 phút thì hai người gặp nhau T đưa gói ma túy cho T1, T1 cầm ma túy rồi nói “*em lấy về dùng trước, trả tiền anh sau nhá*”. Sau đó T1 đem số ma túy vừa mua được về nhà và tự sử dụng hết.

Bản Cáo trạng số 22/CT-VKSBS-HS, ngày 17/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Dương Văn T tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Bản cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Dương Văn T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư được dán kín, niêm phong bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,035 gam Heroine (phần hao hụt do giám định hết) và các vỏ bao cũ.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu vivo 1820, vỏ màu xanh đen đã qua sử dụng.

Trả lại cho người liên quan Lương Thị H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, màu sơn xanh, số máy 5VT170547, số khung VT105Y070547, biển kiểm soát: 20B1 - 875.28 xe cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Đào Quang Toàn.

Bị cáo, người liên quan không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa người liên quan vắng mặt đã có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ. Bị cáo và Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử; nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Bị cáo Dương Văn T là đối tượng sử dụng ma túy Heroine. Vào ngày 06/5/2021 tại khu vực bến xe khách thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, T mua 01 (một) gói ma túy Heroine với một người đàn ông không quen biết với giá 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng), mục đích mua về để sử dụng cho bản thân và bán cho người nghiện tại khu vực xã L để kiếm lời. Khoảng gần 20 giờ, ngày 08/5/2021 Dương Văn T bán cho Đinh Hữu T1 01 (một) gói nhỏ chất ma túy Heroine với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Khi mua được ma túy T1 cùng Dương Công Đ cùng đi đến khu vực bãi đất trống, gần đình dốc cạnh hồ L, thuộc thôn S, xã L sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ 01 gói ma túy Heroine, qua giám định là chất ma túy Heroine có khối lượng 0,045 gam (đã trừ bì). Ngoài ra, vào ngày 07/5/2021 Dương Văn T được bán cho Đinh Hữu T1 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Dương Văn T phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Cáo trạng số 22/CT-VKSBS-HS, ngày 17/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Dương Văn T phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đây là vụ án mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân là người nghiện ma túy nên hiểu được tác hại của ma túy đối với con người, cộng đồng và xã hội, bị cáo cũng nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và đó cũng là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự.

[5] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt. Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu vì đã từng có tiền án; về tiết tăng nặng: Không có; về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là ông Dương Văn R và mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị M được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Từ những phân tích trên khi lượng hình cần quyết định một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, bảo đảm tính giáo dục và có tính răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho người nghiện khác để kiếm lời, bị cáo đã từng có 01 tiền án về tội tổ chức đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân phấn đấu, rèn luyện, học tập để trở thành người có ích cho xã hội mà vẫn cố tình phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự. Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[9] Đối với Đinh Hữu T1 và Dương Công Đ đều là các đối tượng nghiện ma túy đã có hành vi mua trái phép chất ma túy với Dương Văn T mục đích đem về sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Công an huyện Bắc Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Hữu T1 và Dương Công Đ

[10] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Dương Văn T tại khu vực bến xe khách thành phố T, tỉnh Thái Nguyên do T không biết tên, tuổi, địa chỉ, lai lịch người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[11] Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) phong bì thư được niêm phong dán kín, mặt trước phong bì có dòng chữ viết tay “*Số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) thu giữ của Dương Văn T khi khám xét*”, mặt sau phong bì tại vị trí các mép dán có chữ: Chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia niêm phong và 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Công an xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Là tiền Dương Văn T bán ma túy mà có nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 (một) phong bì thư ghi “*tang vật Đinh Hữu T1, Dương Công Đ*”, được dán kín, niêm phong bằng: Chữ ký cùng tên của Giám định viên, trợ lý giám định viên và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự. Bên trong có 01 (một)

gói giấy đựng 0,035 gam Heroine (phần hao hụt do giám định hết) và các vỏ bao cũ là vật cấm tàng trữ lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu vivo 1820, vỏ màu xanh đen, gắn sim số điện thoại 0387403444, số IMEI1: 864164045383154, số IMEI2: 864164045383147 (tình trạng cũ, đã qua sử dụng). Là điện thoại của Đinh Hữu T1 dùng để liên lạc mua ma túy với Dương Văn T nên tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, màu sơn xanh, số máy 5VT170547, số khung VT105Y070547, biển kiểm soát: 20B1 - 875.28 (tình trạng cũ, đã qua sử dụng) và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 050248 là xe của chị Lường Thị H, là vợ bị cáo Dương Văn T, khi bị cáo lấy xe đi chị H không biết nên trả lại chiếc xe chị Lường Thị H

[12] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam, ngày 11 tháng 5 năm 2021.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư được dán kín, niêm phong bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,035 gam Heroine (phần hao hụt do giám định hết) và các vỏ bao cũ.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu vivo 1820, vỏ màu xanh đen đã qua sử dụng.

Trả lại cho người liên quan chị Lường Thị H: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, màu sơn xanh, số máy 5VT170547, số khung VT105Y070547, biển kiểm soát: 20B1 - 875.28 xe cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Đào Quang T.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17 tháng 8 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Dương Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn;
- Công an huyện Bắc Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Đức